

BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH - MARKETING

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

XÁC NHẬN ĐIỀU KIỆN THỰC TẾ CỦA CƠ SỞ ĐÀO TẠO

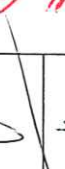
Ngành: Kiểm toán

Mã ngành: 7340302

Trình độ đào tạo: Đại học

Mẫu 1: Danh sách giảng viên, nhà khoa học, bao gồm: giảng viên ký hợp đồng lao động xác định thời hạn từ đủ 12 tháng trở lên làm việc toàn thời gian với cơ sở đào tạo, giảng viên thỉnh giảng tham gia giảng dạy các học phần, môn học trong chương trình đào tạo của Ngành Kiểm toán

Số TT	Họ và tên, ngày sinh	Số CMND, CCCD hoặc Hộ chiếu; Quốc tịch	Chức danh khoa học, năm phong	Trình độ, năm tốt nghiệp	Ngành đào tạo ghi theo văn bằng tốt nghiệp	Tuyển dụng/hợp đồng từ 12 tháng trở lên làm việc toàn thời gian, hợp đồng thỉnh giảng, ngày ký; thời gian; gồm cả dự kiến		Mã số bảo hiểm	Kinh nghiệm (thời gian) giảng dạy đại học (năm)	Số công trình khoa học đã công bố: cấp		Ký tên
						Tuyển dụng	Hợp đồng			Bộ	Cơ sở	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Ngô Nhật Phương Diễm 15/12/1978	080178000152 Việt Nam		Tiến sĩ, Việt Nam, 2019	Kế toán kiểm toán	01/01/2004		020408 3159	21	1	8	
2	Tô Thị Đông Hà 20/07/1974	260699204 Việt Nam		Tiến sĩ, Việt Nam 2023	Luật kinh tế	01/08/1997		460700 5847	26	1	1	
3	Ngô Thị Hồng Giang 29/04/1983	068183001966 Việt Nam		Tiến sĩ, Việt Nam, 2024	Quản lý kinh tế	01/09/2008		790845 5197	16	2 (tham gia)	6	
4	Trần Hồng Vân 28/02/1977	036177022430 Việt Nam		Tiến sĩ, Việt Nam, 2015	Kế toán	01/01/2004		020114 7075	21			

Số TT	Họ và tên, ngày sinh	Số CMND, CCCD hoặc Hộ chiếu; Quốc tịch	Chức danh khoa học, năm phong	Trình độ, năm tốt nghiệp	Ngành đào tạo ghi theo văn bằng tốt nghiệp	Tuyển dụng/hợp đồng từ 12 tháng trở lên làm việc toàn thời gian, hợp đồng thỉnh giảng, ngày ký; thời gian; gồm cả dự kiến		Mã số bảo hiểm	Kinh nghiệm (thời gian) giảng dạy đại học (năm)	Số công trình khoa học đã công bố; cấp		Ký tên
						Tuyển dụng	Hợp đồng			Bộ	Cơ sở	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
5	Dương Hoàng Ngọc Khuê 01/06/1980	051180014162 Việt Nam		Tiến sĩ, Việt Nam, 2019	Kế toán	01/10/2002		020309 2926	23		3	
6	Đỗ Thị Thanh Huyền 08/09/1985	025419057 Việt Nam		Thạc sĩ, Việt Nam, 2011	Triết học	01/03/2012		791205 5847	14			
7	Bùi Minh Nghĩa 06/06/1982	211748340 Việt Nam		Thạc sĩ, Việt Nam, 2014	Triết học	01/01/2007		020709 3304	16		5	
8	Phạm Thanh Vân 08/06/1991	241183647 Việt Nam		Thạc sĩ, Việt Nam, 2017	Kinh tế chính trị	31/07/2022		662424 4304	3			
9	Nguyễn Thị Túy 19/09/1980	038180014708 Việt Nam		Tiến sĩ, Việt Nam, 2022	Lịch sử	31/07/2022		750805 8249	3			
10	Mạch Ngọc Thủy 01/09/1977	025161710 Việt Nam		Thạc sĩ, Việt Nam, 2004	Triết học	01/03/2002		020207 1756	23			
11	Hồ Thị Thanh Trúc 16/02/1989	083189000679 Việt Nam		Thạc sĩ, Việt Nam, 2015	Luật Kinh tế	01/03/2012		791205 5848	13			
12	Huỳnh Nguyễn Thu 25/10/1988	056188000291 Việt Nam		Thạc sĩ, Australia, 2014	Lý luận và phương pháp giảng dạy Tiếng Anh	01/05/2014		791045 3914	11			
13	Nguyễn Thị Châu Ngân 01/01/1979	082179000835 Việt Nam		Tiến sĩ, Australia, 2017	Giang dạy tiếng Anh	01/02/2004		020306 8095	21			

Số TT	Họ và tên, ngày sinh	Số CMND, CCCD hoặc Hộ chiếu; Quốc tịch	Chức danh khoa học, năm phong	Trình độ, năm tốt nghiệp	Ngành đào tạo ghi theo văn bản tốt nghiệp	Tuyển dụng/hợp đồng từ 12 tháng trở lên làm việc toàn thời gian, hợp đồng thỉnh giảng, ngày ký; thời gian; gồm cả dự kiến		Mã số bảo hiểm	Kinh nghiệm (thời gian) giảng dạy đại học (năm)	Số công trình khoa học đã công bố: cấp		Ký tên
						Tuyển dụng	Hợp đồng			Bộ	Cơ sở	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
14	Võ Thị Bích Khuê 25/05/1982	051182000270 Việt Nam		Tiến sĩ, Việt Nam, 2018	Giải tích	01/09/2008		790845 5193	17			VR
15	Nguyễn Tuấn Duy 23/12/1984	023731644 Việt Nam	PGS, 2023	Tiến sĩ, Việt Nam, 2018	Toán giải tích	01/04/2010		791017 6296	15			U
16	Trương Xuân Hương 23/07/1985	025690815 Việt Nam		Thạc sĩ, Việt Nam, 2014	Khoa học máy tính	01/04/2010		791017 6272	15			TRƯỜNG ĐẠI HỌC CHÍNH
17	Huỳnh Ngọc Thành Trung 31/05/1976	079076011547 Việt Nam		Thạc sĩ, Việt Nam, 2012	Khoa học máy tính	28/12/2007		020408 7329	18			TRƯỜNG ĐẠI HỌC CHÍNH
18	Trần Văn Hùng 13/07/1978	035078011096 Việt Nam	PGS, 2022	Tiến sĩ, Việt Nam, 2017	Kinh tế	01/11/2008		470604 2891	16	1	7	TRƯỜNG ĐẠI HỌC CHÍNH
19	Ngô Thị Mỹ Thúy 01/09/1973	079173019868 Việt Nam		Tiến sĩ, Philippines, 2019	Quản trị kinh doanh	01/09/1996		029637 2776	29		3	TRƯỜNG ĐẠI HỌC CHÍNH
20	Chu Thị Thương 06/10/1984	091184000491 Việt Nam		Thạc sĩ, Việt Nam, 2013	Quản trị kinh doanh	01/03/2009		910800 8937	16		4	TRƯỜNG ĐẠI HỌC CHÍNH
21	Nguyễn Thị Hồng Hoa 1/13/1994	079194024419 Việt Nam		Thạc sĩ, Malaysia, 2020	Quản trị kinh doanh	01/01/2022		791628 7085	3			TRƯỜNG ĐẠI HỌC CHÍNH
22	Nguyễn Văn Thịnh 12/5/1989	079089008474 Việt Nam		Thạc sĩ, Australia, 2015	Marketing	10/1/2023		793815 5598	2			TRƯỜNG ĐẠI HỌC CHÍNH

Số TT	Họ và tên, ngày sinh	Số CMND, CCCD hoặc Hộ chiếu; Quốc tịch	Chức danh khoa học, năm phong	Trình độ, năm tốt nghiệp	Ngành đào tạo ghi theo văn bằng tốt nghiệp	Tuyển dụng/hợp đồng từ 12 tháng trở lên làm việc toàn thời gian, hợp đồng thỉnh giảng, ngày ký; thời gian; gồm cả dự kiến		Mã số bảo hiểm	Kinh nghiệm (thời gian) giảng dạy đại học (năm)	Số công trình khoa học đã công bố: cấp		Ký tên
						Tuyển dụng	Hợp đồng			Bộ	Cơ sở	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
23	Tô Anh Thơ 21/01/1989	221224834 Việt Nam		Tiến sĩ, Việt Nam, 2020	Kinh tế	01/08/2013		791320 5413	12			
24	Phạm Hồng Hải 09/10/1978	011932919 Việt Nam		Tiến sĩ, Việt Nam, 2022	Quản trị kinh doanh	15/09/2020		010406 2460	5			
25	Trần Thị Thanh Nga 06/06/1987	215029807 Việt Nam		Thạc sĩ, Việt Nam, 2019	Tài chính – Ngân hàng	01/10/2010		791017 6276	15			
26	Nguyễn Minh Phúc 02/06/1987	079087006013 Việt Nam		Tiến sĩ, Australia, 2021	Kinh doanh	01/04/2010		791017 6278	15			
27	Nguyễn Thị Mỹ Linh 04/10/1974	023721127 Việt Nam	PGS, 2016	Tiến sĩ, Việt Nam, 2013	Tài chính – Ngân hàng	01/03/2018		029808 7888	7			
28	Nguyễn Thị Kim Chi 04/07/1975	023081789 Việt Nam		Tiến sĩ, Việt Nam, 2023	Tài chính – Ngân hàng	01/04/2010		029905 4455	15			
29	Nguyễn Thế Khang 21/11/1977	075077000358 Việt Nam		Tiến sĩ, Việt Nam, 2017	Tài chính – Ngân hàng	01/01/2021		470507 6232	4			
30	Trương Đình Hải Thụy 14/01/1974	024783815 Việt Nam		Thạc sĩ, Việt Nam, 2010	Quản trị kinh doanh	01/03/2002		029715 4075	23			
31	Thái Thị Ngọc Lý 23/04/1982	079182003806 Việt Nam		Thạc sĩ, Việt Nam, 2020	Hệ thống thông tin quản lý	01/09/2010		020432 4143	15			

Số TT	Họ và tên, ngày sinh	Số CMND, CCCD hoặc Hộ chiếu; Quốc tịch	Chức danh khoa học, năm phong	Trình độ, năm tốt nghiệp	Ngành đào tạo ghi theo văn bằng tốt nghiệp	Tuyển dụng/hợp đồng từ 12 tháng trở lên làm việc toàn thời gian, hợp đồng thỉnh giảng, ngày ký; thời gian; gồm cả dự kiến		Mã số bảo hiểm	Kinh nghiệm (thời gian) giảng dạy đại học (năm)	Số công trình khoa học đã công bố: cấp		Ký tên
						Tuyển dụng	Hợp đồng			Bộ	Cơ sở	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
32	Trần Xuân Hằng 29/10/1988	321268793 Việt Nam		Tiến sĩ, Việt Nam, 2022	Tài chính – Ngân hàng	01/08/2011		791217 9868	14			<i>MS</i>
33	Dư Thị Chung 09/05/1986	001186041676 Việt Nam		Tiến sĩ, Việt Nam, 2022	Quản trị kinh doanh	01/09/2010		790914 2258	15			<i>Chung</i>
34	Lương Thị Thanh Việt 25/02/1977	212055336 Việt Nam		Tiến sĩ, Việt Nam, 2019	Kế toán	02/01/2000		350000 1868	25			<i>Thanh Việt</i>
35	Phạm Huỳnh Lan Vi 14/05/1973	049173000654 Việt Nam		Thạc sĩ, Việt Nam, 2006	Quản trị kinh doanh	01/10/2007		020301 9835	18		3	<i>Vi</i>
36	Nguyễn Thị Minh Hằng 28/02/1984	092184001634 Việt Nam		Thạc sĩ, Việt Nam, 2011	Tài chính – Ngân hàng	01/06/2007		020633 2497	18		1	<i>Hằng</i>
37	Nguyễn Thị Ngọc Oanh 28/11/1991	044191012058 Việt Nam		Thạc sĩ, Việt Nam, 2017	Kế toán	15/10/2013		791300 7104	12	3	4	<i>Oanh</i>
38	Trần Thị Phương Lan 28/01/1975	027175000410 Việt Nam		Tiến sĩ, Việt Nam, 2023	Kế toán	01/10/1997		010003 7667	28		1	<i>Lan</i>
39	Trương Thảo Nghi 14/01/1989	066189003017 Việt Nam		Thạc sĩ, Việt Nam, 2016	Quản trị kinh doanh	31/07/2013		791320 5499	12		1	<i>Nghi</i>
40	Dương Thị Thùy Liên 04/03/1988	066188008905 Việt Nam		Thạc sĩ, Việt Nam, 2015	Tài chính – Ngân hàng	01/04/2010		791017 6290	15	2 (tham gia)	3	<i>Thùy Liên</i>

Số TT	Họ và tên, ngày sinh	Số CMND, CCCD hoặc Hộ chiếu; Quốc tịch	Chức danh khoa học, năm phong	Trình độ, năm tốt nghiệp	Ngành đào tạo ghi theo văn bản tốt nghiệp	Tuyển dụng/hợp đồng từ 12 tháng trở lên làm việc toàn thời gian, hợp đồng thỉnh giảng, ngày ký; thời gian; gồm cả dự kiến		Mã số bảo hiểm	Kinh nghiệm (thời gian) giảng dạy đại học (năm)	Số công trình khoa học đã công bố: cấp		Ký tên
						Tuyển dụng	Hợp đồng			Bộ	Cơ sở	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
41	Nguyễn Minh Hằng 22/12/1988	079188009771 Việt Nam		Thạc sĩ, Hoa Kỳ, 2015	Quản trị kinh doanh	01/04/2011		791118 4140	14	1	1	
42	Nguyễn Kim Quốc Trung 13/02/1985	079085002590 Việt Nam	PGS, 2024	Tiến sĩ, Việt Nam, 2020	Quản trị kinh doanh	01/11/2019		791150 9707	6	2 (tham gia)	2	
43	Lê Hải Mỹ Duyên 20/01/1990	082190005174 Việt Nam		Thạc sĩ, Úc, 2012	Thương mại	01/03/2020		822208 4369	5	1	1	
44	Phan Thị Bích Ngọc 17/01/1981	015181003826 Việt Nam		Thạc sĩ, Việt Nam, 2011	Kế toán, Kiểm toán và phân tích	01/07/2014		791424 6894	11			
45	Ung Hiền Nhã Thi 20/02/1988	058188001222 Việt Nam		Thạc sĩ, Việt Nam, 2014	Tài chính – Ngân hàng	01/04/2010		791017 6288	15		1	
46	Nguyễn Thị Thanh Hiền 04/01/1988	040188002519 Việt Nam		Thạc sĩ, Việt Nam, 2018	Kế toán	18/07/2013		011218 7985	12			

Trưởng khoa
(Ký tên xác nhận)

Trần Hồng Vân



Phạm Tiến Đạt